

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN
TNHH MTV
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN
PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN PHẦN MỀM
QUANG TRUNG

Số: 16 /TTVT-QTSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 10 năm 202

THÔNG BÁO CHÀO GIÁ

Kính gửi: *Quý Công ty*

Công ty TNHH một thành viên Phát triển Công viên phần mềm Quang Trung (QTSC) có nhu cầu thực hiện gói mua sắm hàng hóa, dịch vụ với các yêu cầu sau đây:

I. KHÁI QUÁT GÓI THẦU

- Tên gói thầu: Cung cấp và thi công thay mới tấm sàn nâng, trần thạch cao cho toà nhà QTSC Telecom Center (giai đoạn 2)
- Thời gian thực hiện gói thầu: 2 tháng
- Địa điểm thực hiện gói thầu: Toà nhà QTSC Telecom Center, Khu Công viên phần mềm Quang Trung, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM.

II. TƯ CÁCH HỢP LỆ CỦA NHÀ THẦU

Nhà thầu tham gia gói thầu phải có tư cách hợp lệ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Nhà thầu là doanh nghiệp:

a) Nhà thầu trong nước: có đăng ký thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam. Đối với nhà thầu nước ngoài: có đăng ký thành lập hoạt động theo pháp luật nước ngoài;

b) Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản;

c) Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

d) Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Luật đấu thầu.

2. Nhà thầu là hộ kinh doanh:

a) Có giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh theo quy định của pháp luật;

b) Không đang trong quá trình chấm dứt hoạt động hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; chủ hộ kinh doanh không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

c) Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Luật đấu thầu.

3. Nhà thầu là cá nhân:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định pháp luật của nước mà cá nhân đó là công dân;

b) Có chứng chỉ chuyên môn phù hợp trong trường hợp pháp luật có quy định;

c) Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

d) Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Luật đấu thầu.

III. YÊU CẦU CỦA GÓI THẦU

1. Yêu cầu cung cấp hàng hóa/dịch vụ

STT	HẠNG MỤC CÔNG VIỆC/HÀNG HÓA	YÊU CẦU KỸ THUẬT HOẶC CHẤT LƯỢNG	SỐ LƯỢNG	YÊU CẦU TIỀN ĐỘ	GHI CHÚ
I	HẠNG MỤC SẢN NÂNG VÀ CÁP ĐẦU TIẾP ĐẤT				
1.	Tấm sàn Nâng mới cho khu vực P. Nguồn UPS, P. Cấp (giống Sàn nâng Phòng NOC toà nhà QTSC Telecom center mà QTSC đã đầu tư)	- Hãng sản xuất : FOBO. - Xuất xứ : Trung Quốc - Model: CCS1000 - Hệ thống sàn nâng thép mặt phủ HPL chống tĩnh điện (High Pressure Luminate) - Bề mặt hoàn thiện phủ HPL dày 1.2mm chống tĩnh điện. - Tấm sàn nâng quy cách 600x600x35mm. - Bề mặt thép lõi bê tông nhẹ đúc đặc - Tải trọng phân bố: 1.5 Tấn/m² - Tải trọng tập trung 4.5 kg/điểm	216 tấm	60 ngày	
2.	Dây điện đầu tiếp đất cho các Chân sàn nâng:	Dây CV 8.0 mm ² vàng xoạc - Cadivi	300 m		
3.	Kẹp đồng, kẹp chân để đầu tiếp đất cho Sàn nâng	Quy cách: 120x30x6mm	48 bộ		
4.	Dây điện CV 1C x 4mm ² - Cadivi	Dây điện CV 1C x 4mm ² - Cadivi	200 m		
5.	Dây điện CV 1C x 2.5mm ² - Cadivi	Dây điện CV 1C x 2.5mm ² - Cadivi	200 m		
II	HẠNG MỤC ĐÈN LED ÂM TRẦN 50W				

1.	Phòng Ăn, Phòng họp giải pháp (Tầng 2): Đèn LED âm trần	Đèn LED âm trần (259 x 1195 x 30 (mm)) - Hãng Sản xuất: MAX LIGHT. - Tên đèn: LED Panel - Mã LED: PN-312(T,V,TT) - Công suất : 50W - Xuất xứ : Việt Nam	14 bộ		
2.	Phòng dự án 01 (Tầng 1): Đèn LED âm trần	Đèn LED âm trần (259 x 1195 x 30 (mm)) - Hãng Sản xuất: MAX LIGHT. - Tên đèn :LED Panel - Mã LED: PN-312(T,V,TT) - Công suất : 50W - Xuất xứ : Việt Nam	14 bộ		
3.	Phòng tiếp nhận hàng hoá (Tầng trệt): Đèn LED âm trần	Đèn LED âm trần (259 x 1195 x 30 (mm)) - Hãng Sản xuất: MAX LIGHT. - Tên đèn :LED Panel - Mã LED: PN-312(T,V,TT) - Công suất : 50W - Xuất xứ : Việt Nam	8 bộ		
III	HẠN MỤC TRẦN THẠCH CAO THẢ				
1.	Phòng cấp (Tầng trệt): Trần thạch cao thả	Trần thạch cao thả: - Nhà sản xuất : Lê Trần - Giải pháp kỹ thuật: Gyproc - Thạch cao dày: 8 ly. - Kích thước 1200mmx600mmx80mm - Xuất xứ: Việt Nam	63 tấm		
2.	Phòng tiếp nhận hàng hoá (Tầng trệt): Trần thạch cao thả:	Trần thạch cao thả: - Nhà sản xuất : Lê Trần- Giải pháp kỹ thuật: Gyproc- Thạch cao dày: 8 ly.- Kích thước: 1200mmx600mmx80mm- Xuất xứ: Việt Nam	90 tấm		
3.	Phòng kho thiết bị 1,2 (Tầng trệt): Trần thạch cao thả	Trần thạch cao thả: - Nhà sản xuất : Lê Trần - Giải pháp kỹ thuật: Gyproc - Thạch cao dày: 8 ly. - Kích thước: 1200mmx600mmx80mm - Xuất xứ: Việt Nam	115 tấm		
4.	Phòng WC (Tầng trệt, Tầng 1, Tầng 2): Trần thạch cao thả	Trần thạch cao thả: - Nhà sản xuất : Lê Trần - Giải pháp kỹ thuật: Gyproc - Thạch cao dày: 8 ly.	258 tấm		

		- Kích thước: 600mmx600mmx80mm - Xuất xứ: Việt Nam			
5.	Phòng ăn (Tầng 2): Trần thạch cao thả	Trần thạch cao thả: - Nhà sản xuất : Lê Trần - Giải pháp kỹ thuật: Gyproc - Thạch cao dày: 8 ly. - Kích thước: 1200mmx600mmx80mm - Xuất xứ: Việt Nam	140 tấm		
6.	Phòng hội trường 5.0, phòng dự án 02 (Tầng 2): Trần thạch cao thả	Trần thạch cao thả: - Nhà sản xuất : Lê Trần - Giải pháp kỹ thuật: Gyproc - Thạch cao dày: 8 ly. - Kích thước: 1200mmx600mmx80mm - Xuất xứ: Việt Nam	147 tấm		
7.	Phòng thể thao (Tầng 2): Trần thạch cao thả:	Trần thạch cao thả: - Nhà sản xuất : Lê Trần - Giải pháp kỹ thuật: Gyproc - Thạch cao dày: 8 ly. - Kích thước: 1200mmx600mmx80mm - Xuất xứ: Việt Nam	96 tấm		
IV	CHI PHÍ NHÂN CÔNG/CHI PHÍ KHÁC				
1.	Chi phí nhân công	Nhân công cân chỉnh, gia cố chân đế sàn cũ, di chuyển thay tấm sàn mới vào vị trí (bao gồm tắc kê sắt, keo gia cố chân đế, keo dán và vật tư phụ).	97 m2		
2.	Chi phí nhân công	Nhân công tháo và thu dọn di dời tấm sàn nâng cũ hư xuống vị trí chỉ định.	97 m2		
3.	Chi phí nhân công	Nhân công cân chỉnh, gia cố khung sườn thạch cao cũ, thay tấm trần thạch cao mới (bao gồm: thay mới khung nhôm, ty sắt cũ bị hư không sử dụng và vật tư phụ ốc, tắc kê).	750 m2		
4.	Chi phí nhân công	Nhân công tháo, thu dọn và vận chuyển tấm thạch cao cũ hư xuống vị trí chủ đầu tư chỉ định.	750 m2		

5.	Chi phí nhân công	Nhân công lắp đặt đầu nối Đèn Led (bao gồm: băng keo điện, đầu nối cáp, thu dọn đèn cũ....)	36 bộ		
6.	Chi phí nhân công	Nhân công thi công đầu nối cáp điện tiếp đất P. Cáp, P. UPS (bao gồm: kéo cáp điện, đầu nối cáp, kẹp đồng...)	1 gói		
7.	Chi phí nhân công	Dịch vụ vệ sinh hút bụi dưới sàn, lau sạch bụi, che chắn bụi trước khi di chuyển tấm sàn cũ ra ngoài khu kỹ thuật, để thay tấm sàn mới, đảm bảo không bụi cho thiết bị trong quá trình lấy sàn cũ.	1 gói		
8.	Chi phí vận chuyển và nhân công	Chi phí xe vận chuyển tấm thạch cao đến công trình và nhân công vận chuyển tấm thạch cao lên các tầng lầu thi công.	1 gói		
9.	Chi phí vận chuyển và nhân công	Chi phí xe vận chuyển tấm sàn nâng mới đến chân công trình và nhân công vận chuyển vào khu vực thi công lắp đặt.	1 gói		
10.	Chi phí nhân công	Chi phí nhân công vận chuyển tấm sàn cũ và tấm trần thạch cao cũ đi đổ rác (thuê xe tiêu huỷ rác ra bên ngoài QTSC)	1 gói		
11.	Chi phí nhân công	Dịch vụ vệ sinh trên mặt sàn nâng mới và vệ sinh hoàn thiện công trình.	1 gói		

2. Yêu cầu về phương thức giao hàng/thực hiện, bảo hành, bảo trì

- Thời gian giao hàng và lắp đặt: 2 tháng
- Thời gian bảo hành: 12 tháng

3. Yêu cầu về phương thức thanh toán, bảo đảm thực hiện

Thanh toán lần 1: Tạm ứng 30% giá trị hợp đồng trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi Chủ đầu tư nhận đầy đủ các hồ sơ của Nhà thầu như sau:

- Giấy đề nghị tạm ứng;
- Hình thức tạm ứng: chuyển khoản.

Thanh toán lần 2: Thanh toán 70% giá trị còn lại của hợp đồng, sau khi hoàn thành lắp đặt thiết bị, vận hành chạy thử và được các bên nghiệm thu trong vòng 30 ngày làm việc, kể từ ngày Chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ của nhà thầu, bao gồm:

- Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào sử dụng;
- Bản xác định giá trị khối lượng hoàn thành;

- Hoá đơn thuế GTGT;
- Giấy đề nghị thanh toán.

Hình thức thanh toán: chuyển khoản.

4. Cam kết của nhà thầu về tài chính để thực hiện gói thầu

Nhà thầu cam kết đảm bảo đủ năng lực tài chính để thực hiện gói thầu này.

IV. YÊU CẦU BÁO GIÁ CỦA NHÀ THẦU

Báo giá do nhà thầu chuẩn bị phải đầy đủ các nội dung sau:

- Văn bản báo giá phải có đầy đủ nội dung theo yêu cầu ở mục V;
- Văn bản báo giá phải có chữ ký của người đại diện hợp pháp và dấu (trường hợp nhà thầu là doanh nghiệp, tổ chức) của nhà thầu.

V. NỘI DUNG CHÀO GIÁ/BÁO GIÁ

1. Nội dung hàng hóa/dịch vụ (Tùy từng trường hợp có thể kẻ bảng hoặc thể hiện bằng chữ nhưng phải đảm bảo được đầy đủ nội dung như dưới)

STT	HẠNG MỤC	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THUẾ GTGT (%)	TIỀN THUẾ	THÀNH TIỀN CHƯA THUẾ	CHỈ CHỮ
			(1)	(2)	(3)	(4)=(1)*(2)*(3)	(5)=(1)*(2)	
I. HẠNG MỤC MUA SẴM HÀNG HÓA/DỊCH VỤ								
Tổng cộng						(6)	(7)	
Tổng cộng sau thuế (I)=(6)+(7)								
II. CHI PHÍ NHÂN CÔNG/CHI PHÍ KHÁC *(nếu có)								
Tổng cộng						(8)	(9)	
Tổng cộng sau thuế (II)=(8)+(9)								
Tổng giá trị (I+II)								
Bảng chữ:								

2. Thông tin về chất lượng, kỹ thuật

.....

.....

.....

3. Phương thức thanh toán, bảo đảm thực hiện

.....

.....

.....

4. Thời hạn hiệu lực của báo giá

.....

.....

.....

5. Cam kết của nhà thầu về tài chính để thực hiện gói thầu

.....

.....

.....

6. Nội dung khác

.....

.....

.....

VI. TIẾP NHẬN BÁO GIÁ:

- Chỉ tiếp nhận những báo giá gửi bằng bản báo giá (file cứng) qua bưu phẩm hoặc gửi trực tiếp đến Bp.QLHT hoặc qua địa chỉ email (email: inf@qtsc.com.vn)-Toà nhà QTSC Telecom Centel, Khu Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh trước 14 giờ 30 ngày 14 tháng 10 năm 2024

- Chúng tôi chỉ phản hồi các báo giá hợp lệ qua đường bưu phẩm hoặc qua địa chỉ email trong vòng 5 ngày từ ngày 14 tháng 10 năm 2024

NGƯỜI ĐẠI DIỆN

Phó GB TTVT



Mai Sỹ Nguyên

Email: msnguyen@qtsc.com.vn